

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2019/DS-ST**

Ngày: 16-01-2020

V/v: “*Tranh chấp về bồi thường thiệt
hại do sức khỏe, tinh thần bị xâm phạm*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.

Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Huỳnh Thị Mỹ Trang**.

2. Ông **Hồ Văn Tài**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Phương Dung** – Kiểm sát viên.

Vào ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại Toà án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 66/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2019, về “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tinh thần bị xâm phạm*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 165/2019/QĐ-HPTST ngày 30 tháng 12 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1983. (*Có mặt*)

ĐKTT: Ấp 3, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn:

2.1. Chị **Trương Kim L**, sinh năm 1971. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp 2, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

2.2. Anh **M**, sinh năm 1986. (*Vắng mặt*)

ĐKTT: 11/35H, phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Ấp 4, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị **S**, sinh năm 1995. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp 4, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 23-11-2018, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị **Nguyễn Thị K** trình bày: Vào ngày 12-01-2018, chị

và chị Trương Kim L xảy ra mâu thuẫn trong quá trình làm việc, nên khoảng 16 giờ ngày 13-01-2018, chị L gọi M và một nhóm người mang mã tấu, roi điện, bình xịt hơi cay đến gây thương tích cho chị. Vụ việc không khởi tố hình sự, nên chị khởi kiện yêu cầu chị L và anh M bồi thường các khoản:

Chi phí cho việc điều trị tại bệnh viện: 3.040.000 đồng; Chi phí vệ sinh cá nhân, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 2.667.000 đồng; Thuê xe cấp cứu và về (từ xã X đến Bệnh viện L) và tái khám là 1.000.000; Tiền xe đi lại và ăn uống của người chăm sóc là 100.000 đồng/ngày x 29 ngày = 2.900.000 đồng; Tiền công người chăm sóc là 250.000 đồng/ngày x 29 ngày = 7.250.000 đồng; Thu nhập bị mất trong thời gian điều trị là 40 ngày x 160.000 đồng/ngày = 6.400.000 đồng; Thu nhập bị mất trong thời gian nghỉ việc do sức khỏe chưa phục hồi là 4.165.000 đồng/tháng x 3 tháng = 12.495.000 đồng; Chi phí giám định thương tật là 2.235.000 đồng; Tiền thuê xe đi giám định là 1.000.000 đồng; Tổn thất tinh thần là 10 tháng x 4.165.000 đồng/tháng = 41.650.000 đồng.

Tổng các khoản là 80.637.000 đồng, chị yêu cầu chị Trương Kim L và anh M liên đới bồi thường cho chị số tiền 80.000.000 đồng và yêu cầu chị L và anh M tổ chức xin lỗi công khai.

Ngoài ra chị không còn yêu cầu gì khác.

- *Quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Trương Kim L trình bày:* Vào ngày 12-01-2018, không rõ nguyên nhân vì sao mà chị Nguyễn Thị K chặn đường chị đi làm về, dùng mũ bảo hiểm đập vào mặt, dùng tay cào mặt chị gây bầm mắt, rách má phải. Chị K còn nhắn tin hăm dọa, dùng những lời lẽ xúc phạm chị, đưa hình ảnh của chị lên mạng xã hội không được sự đồng ý của chị. Trong vụ việc này chị K cũng có lỗi, chị K bị S đánh vì chị K dùng roi điện chích vào người và chửi mắng M.

Chị K yêu cầu bồi thường 80.000.000 đồng, chị không chấp nhận và yêu cầu chị K bồi thường cho chị 120.000.000 đồng, trong đó bao gồm các khoản tiền: 20.000.000 đồng do chị K vô cớ đánh người; 40.000.000 đồng chị K nhắn tin xúc phạm và 60.000.000 đồng do chị K đưa hình ảnh của chị lên mạng xã hội nhằm xúc phạm, hăm dọa, làm ảnh hưởng đến công việc, tinh thần của 02 người con của chị.

- *Quá trình Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh M vắng mặt nên không có lời trình bày.*

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, anh M khai (Bản tường trình ngày 20-3-2018 – BL: 143): Vào lúc 17 giờ ngày 13-01-2018, chị L gọi điện thoại cho anh nói: Bị chị Nguyễn Thị K chặn đường đánh. Anh cầm theo một con dao cắt rau muống chạy đến thấy chị L và chị K đang xô xát. Anh xông vào đá rơi cái roi điện của chị K đang cầm chích chị L, anh có sử dụng tay chân đánh chị K nhiều cái. Sau đó, anh bỏ đi ra ngoài thì chị L đánh chị K, chị K cầm roi điện chích chị L,

chị L bỏ chạy về phía anh, anh cầm một con dao dài 50cm quơ ngang vào cổ tay áo của chị K, chị K bỏ chạy, anh lên xe đi về, chị K chửi anh, nên anh cầm dao chém một cái vào đỉnh đầu làm bề mủ bảo hiểm chị K đang đội, rồi anh bỏ về nhà và ném con dao xuống hồ nước.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc:*

Căn cứ vào các Điều 34, 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của chị Nguyễn Thị K: Buộc chị Trương Kim L và anh M liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Nguyễn Thị K số tiền hợp lý; Không chấp nhận yêu cầu của chị K về buộc chị Trương Kim L và anh M tổ chức công khai xin lỗi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:* Chị Nguyễn Thị K yêu cầu chị Trương Kim L và anh M bồi thường thiệt hại, vì cho rằng chị L và anh M đã đánh, gây tổn thất về sức khỏe, tinh thần của chị K. Do đó, xác định quan hệ pháp luật là: “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tinh thần bị xâm phạm*”. Chị L đang cư trú tại ấp 2, xã X, huyện L và anh M có chỗ ở tại ấp 4, xã X, huyện L, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

[2] *Về tư cách tham gia tố tụng:*

Chị K là người khởi kiện yêu cầu chị L và anh M bồi thường thiệt hại, quá trình giải quyết vụ án chị L có yêu cầu phản tố, nhưng Tòa án triệu tập nhiều lần không có mặt, Tòa án đã đình chỉ yêu cầu phản tố của bị đơn tại Quyết định số 60/2019/QĐST-DS ngày 07-8-2019. Nên xác định chị K là nguyên đơn, chị L và anh M là bị đơn; Trong vụ án này chị S cùng tham gia đánh chị K nên chị S là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] *Về thủ tục tố tụng:*

Chị Trương Kim L, anh M và chị S đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Áp dụng khoản 2, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị L, anh M và chị S.

[4] *Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:*

Tại Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm, Thông báo về việc không khởi tố vụ án hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc kết luận:

Do mâu thuẫn trong quá trình làm công nhân tại Công ty TNHH Sơn Hà, nên vào ngày 12-01-2018, Nguyễn Thị K đã có hành vi xô xát, dùng tay cào mặt chị Trương Kim L gây thương tích nhẹ, chị L từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Hành vi của chị Nguyễn Thị K không đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng đã “xâm hại đến sức khỏe của

người khác”. Công an huyện Xuân Lộc đã xử phạt vi phạm hành chính chị Nguyễn Thị K số tiền 2.000.000 đồng, theo điểm e, khoản 3, Điều 5, Nghị định 167/2013 ngày 12-11-2013 của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh trật tự.

Vào ngày 13-01-2018, trên đường đi làm về đến khu vực ấp 2, xã X, L, Đồng Nai, chị Trương Kim L chặn xe mô tô của K lại, gọi điện thoại cho anh M, chị S và HM đến dùng tay chân, dao, bình xịt hơi cay đánh chị K. Nhưng tại Bản kết luận pháp y về thương tích số **0195/GDPY/2018** ngày 27-3-2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai (BL: 206–207), không định tỷ lệ thương tích đối với chị K, (Căn cứ Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12-6-2014, của Bộ trưởng Bộ Y tế là không định tỷ lệ cho chấn thương xây sát đầu, mặt, miệng và tay phải không để lại sẹo, không để lại di chứng). Do vậy, hành vi của M, S và Trương Kim L không đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng đã “xâm hại đến sức khỏe của người khác”, nên ngày 15-8-2018, Công an huyện Xuân Lộc đã xử phạt vi phạm hành chính đối với anh M, chị S mỗi người 3.000.000 đồng và chị Trương Kim L 2.000.000 đồng.

Riêng M còn có hành vi dùng dao tự chế gỗ 01 cái bằng sừng dao trúng vào đỉnh mũ bảo hiểm của chị K đang đội trên đầu gây nứt, bể vùng đỉnh mũ bảo hiểm, nhưng không gây thương tích. Hành vi của M gây nguy hiểm đến tính mạng, nhưng không có mục đích nhằm tước bỏ tính mạng của chị K, nên không cấu thành tội “Giết người”, quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, M có hành vi gửi hình ảnh tải về trên mạng Internet gồm: 01 khẩu súng ngắn và 21 viên đạn, gửi cho chị K qua mạng xã hội Facebook, nhưng không có lời nói, hành động và mục đích đe dọa giết chị K hoặc người khác nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Đe dọa giết người”, quy định tại Điều 133 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào khoản 2, Điều 157 (hành vi không cấu thành tội phạm) và Điều 158 Bộ luật Tố tụng hình sự, ngày 15-8-2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc kết thúc điều tra và Quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

- Xác định lỗi của các bên trong vụ án:

Vào ngày 12-01-2018, chị K xô sát, dùng tay cào mặt chị L gây trầy xước má phải của chị L, nên chị K có lỗi hoàn toàn. Chị L có đơn phản tố yêu cầu chị K bồi thường 120.000.000 đồng. Tuy nhiên, trong quá trình thu thập chứng cứ, hòa giải Tòa án triệu tập chị L hợp lệ nhiều lần nhưng chị L không có mặt. Tòa án đã ban hành Quyết định số 60/2019/QĐST-DS ngày 07-8-2019, đình chỉ yêu cầu phản tố của bị đơn.

Đối với sự việc xảy ra ngày 13-01-2018, chị L chặn đường chị K đi làm về và gọi điện thoại cho anh M, chị S đến dùng chân, tay, bình xịt hơi cay, dao đánh chị K. Như vậy, chị L, anh M, chị S có lỗi hoàn toàn. Chị K yêu cầu chị L và anh M bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị. Do đó, chị L và anh M phải có trách nhiệm bồi thường các khoản chi phí hợp lý cho chị K. Đối với trách nhiệm của chị

S trong vụ án này sẽ giành quyền khởi kiện cho chị L, anh M và Tòa án sẽ giải quyết bằng một vụ kiện khác, khi chị L hoặc anh M có đơn yêu cầu.

- Xác định các khoản chi phí hợp lý gồm:

Chị K liệt kê tổng các khoản chi phí là 80.632.000 đồng, chị yêu cầu chị Trương Kim L và anh M liên đới bồi thường cho chị 80.000.000 đồng. Nhận thấy có những khoản không hợp lý, theo hóa đơn thể hiện chị K vào viện ngày 19-01-2018 ra viện ngày 21-01-2018, là 03 ngày, nhưng Bảo hiểm giải quyết cho chị nghỉ 10 ngày nên xác định thời gian điều trị của chị K là 10 ngày và thời gian nghỉ ngơi phục hồi sức khỏe là 20 ngày, nên chấp nhận các khoản cụ thể: Tiền chi phí điều trị tại bệnh viện 3.040.000đồng; Bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 2.667.000 đồng; Tiền xe cấp cứu đi và về từ xã Xuân Hòa đến Bệnh viện Xuân Lộc là 1.000.000 đồng; Tiền xe đi lại của người chăm sóc là 1.000.000 đồng; Tiền công người chăm sóc 10 ngày x 250.000 đồng/ngày = 2.500.000đồng; Thu nhập bị mất của chị K 30 ngày x 160.000đồng/ngày = 4.800.000đồng; Chi phí giám định 2.235.000đồng; Tiền xe đi giám định 1.000.000đồng; Tổng thất tinh thần 10.000.000 đồng, tổng cộng là 28.242.000đồng.

- Về yêu cầu tổ chức xin lỗi công khai: Trong vụ việc này nguyên nhân cũng từ chị K đánh chị L ngày 12-01-2018, nên không chấp nhận yêu cầu buộc chị L và anh M tổ chức xin lỗi công khai.

[5] *Về án phí:*

Yêu cầu của chị K được chấp nhận nên chị L và anh M phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 28.242.000đồng x 5 % = 1.412.000đồng.

[6] *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:* Phù hợp sự nhận định trên nên chấp nhận.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39 và khoản 2, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1.1. Buộc chị Trương Kim L và anh M liên đới bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị K số tiền **28.242.000** (*Hai mươi tám triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn*) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Nguyễn Thị K (*Sau khi án có hiệu lực pháp luật*), chị Trương Kim L và anh M phải chịu lãi suất quy định tại

Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

1.2. Bác yêu cầu của chị Nguyễn Thị K về buộc chị Trương Kim L và anh M tổ chức xin lỗi công khai.

1.3. Tách phần trách nhiệm bồi thường của chị S thành vụ án khác và được giải quyết khi có đơn yêu cầu của chị Trương Kim L hoặc của anh M.

2. Về án phí:

Buộc chị Trương Kim L và anh M liên đới nộp **1.412.000** (*Một triệu bốn trăm mười hai nghìn*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; Chị Trương Kim L, anh M và chị S được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Huyện Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án huyện Xuân Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu án văn; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Anh Dũng